***Môn học:* TIẾNG VIỆT 2**

***Tên bài học:* BÀI 1: BÉ MAI ĐÃ LỚN**

**Đọc: Bé mai đã lớn**

***Tiết:* 1 – 2**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Hai 9/9/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nói với bạn một việc nhà mà em đã làm; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: Những việc nhà Mai đã làm giúp em lớn hơn trong mắt bố mẹ; biết liên hệ bản thân: tham gia làm việc nhà. Kể được tên một số việc em đã làm ở nhà và ở trường.

- HS nhận thức được mình đã lớn hơn so với năm học lớp Một.

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc nhà vừa sức.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên:

+ SHS, SGV.

+ Tivi/ máy chiếu/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

+ Tranh ảnh, video clip HS giúp bố mẹ làm việc nhà (nếu có).

+ Bảng phụ ghi đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy.

- Học sinh: SHS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
|  | **TIẾT 1** | |  |
| **5’** | **1. Hoạt động mở đầu** | |  |
|  | – GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm Em đã lớn hơn (GV khơi gợi để HS nói, không gò ép HS theo mẫu).  – GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về một việc nhà em đã làm: tên việc, thời gian làm việc,...  – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới Bé Mai đã lớn.  – GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật (bé Mai, bố mẹ), việc làm của các nhân vật,… | - HS nghe và nêu suy nghĩ  - HS chia sẻ trong nhóm  - HS quan sát  - HS đọc |  |
| **30’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | | |
|  | **a) Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  – GV đọc mẫu.  – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: cách, buộc tóc, túi xách,…; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: Bé lại còn đeo túi xách / và đồng hồ nữa. //; Nhưng / bố mẹ đều nói rằng / em đã lớn. //;…  – GV yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  **b) Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  – GV yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: ngạc nhiên (lấy làm lạ, hoàn toàn bất ngờ), y như (giống như),...  – GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.  – GV yêu cầu HS rút ra nội dung bài và liên hệ bản thân: biết làm việc nhà, giúp đỡ cha mẹ. | - HS nghe đọc  - HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  - HS giải nghĩa  - HS đọc thầm  - HS chia sẻ  **ND** :Những việc nhà Mai đã làm giúp em lớn hơn trong mắt bố mẹ. | (Gợi ý: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫn chuyện với giọng kể thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động của Mai; giọng ba vui vẻ, thể hiện sự ngạc nhiên; giọng mẹ: thể hiện niềm vui, tự hào). |
|  | **TIẾT 2** | | |
| **18’** | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | | |
|  | **c) Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  – GV yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  – GV đọc lại đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy.  – GV yêu cầu HS luyện đọc lời khen của bố với Mai và luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy  – Yêu cầu HS khá, giỏi đọc cả bài. | – HS nhắc lại nội dung bài  – HS nghe GV đọc  – HS luyện đọc lời khen của bố với Mai và luyện đọc trong nhóm, trước lớp đoạn từ Sau đó đến Y như mẹ quét vậy. |  |
| **12’** | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** |  |  |
|  | **d) Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng**  – GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động Cùng sáng tạo – Hoa chăm chỉ.  – GV yêu cầu HS kể tên các việc đã làm ở nhà (nấu cơm, quét nhà, trông em,…) à ở trường (lau bảng, tưới cây, sắp xếp kệ sách/ giày dép,…).  – Gọi một vài nhóm trình bày trước lớp và nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu  – HS kể tên các việc đã làm ở nhà.  - HS thực hiện. |  |
| **5’** | **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:** | | |
|  | (?) Nêu lại nội dung bài.  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị. | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………